

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HS-ST

Ngày: 09-11-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trương Ngọc Hồng**

*Thẩm phán:* Ông **Nguyễn Thành Quang**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông **Danh Hoàng Duyên**

Ông **Nguyễn Văn Quyền**

Ông **Đỗ Xuân Vinh**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Mai** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang** tham gia phiên tòa:  
Ông **Trần Ngọc Tú** – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

**Đinh Ngọc Thắng (Bình)**, sinh năm: 1992. Nơi cư trú: Nơi ĐKTT: Phường Mỹ B, thành phố Long X, tỉnh An Gi; Chỗ ở: Ấp Rạch H, xã Hàm N, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, nghề nghiệp: Làm thuê, trình độ văn hóa: 04/12, dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Hùng M và bà Nguyễn Thị Lệ H; vợ: Seng Rath Da (Linhda Din rot da) (Không đăng ký kết hôn), con 04 người; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người đại diện hợp pháp của bị cáo:**

Bà **Nguyễn Thị Lệ H**, sinh năm 1950. Có mặt

Nơi cư trú: Ấp Rạch H, xã Hàm N, thành phố Phú Q, tỉnh Kiên Giang

**- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:**

Luật sư **Lại Hùng A** – Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang. Có mặt

- *Người bị hại:*

1. Ông **Nguyễn Thành Nh**, sinh năm 1993. Có mặt

Nơi cư trú: Nhà tập thể công an xã Hàm N, thành phố Phú Q, tỉnh Kiên Giang.

2. Bà **Seng Rath Da (Linhda Din rot da)**, sinh năm 1988. Có mặt

Nơi cư trú: Ấp Rạch H, xã Hàm N, thành phố Phú Q, Kiên Giang

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Nguyễn Trọng H**, sinh năm 2000. Vắng mặt

Nơi cư trú: Ấp Cây S, xã Hàm N, thành phố Phú Q, Kiên Giang

2. Ông **Trần Công H**, sinh năm 2000. Vắng mặt

Nơi cư trú: Ấp Rạch H, xã Hàm N, thành phố Phú Q, tỉnh Kiên Giang.

3. ông **Cao Văn T**, sinh năm 1970. Vắng mặt

Nơi cư trú: Ấp Rạch H, xã Hàm N, thành phố Phú Q, tỉnh Kiên Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 21/7/2020 anh Nguyễn Thành Nh (công an viên) đang trực ban tại Công an xã Hàm N, thành phố Phú Q, tỉnh Kiên Giang thì nhận được tin báo qua điện thoại của anh Lý Văn Q báo có Đinh Ngọc Th và Seng Rath D (vợ Th) đang cãi nhau gây mất an ninh trật tự. Lúc này anh Hoàng Phi L – phó trưởng Công an xã Hàm N, thành phố Phú Q đang trực chỉ huy nên phân công anh Nguyễn Thành Nh phối hợp cùng với anh Nguyễn Trọng H và Trần Công H là lực lượng ban chỉ huy quân sự xã Hàm N xuống hiện trường. Sau đó Nh điều khiển xe mô tô biển số 68X1 – 188.21 phía sau chở H còn H điều khiển xe mô tô biển số 68P1 – 631.83 chạy một mình và cùng đi đến nhà Đinh Ngọc Th và Seng Rath D tại tổ 14, ấp Rạch H, xã Hàm N, thành phố Phú Q, tỉnh Kiên Giang. Khi đến nhà Th thì anh Nh yêu cầu Th không được gây mất an ninh trật tự thì Th chấp hành không có phản ứng gì nên anh Nh, H, H quay về trụ sở. Khi tổ công tác vừa điều khiển xe chạy được khoảng 30m thì chị Seng Rath D vợ Th chạy theo yêu cầu tổ công tác chở D về trụ sở làm việc vì bị Th dùng dao đe dọa nên không dám về nhà. Lúc này anh Nguyễn Thành Nh kêu H chở D về trụ sở Công an xã Hàm N làm việc, D vừa lên xe thì Th lấy 01 cây dao

có cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng, chiều dài cây dao 27cm (cán dao dài 12cm, lưỡi dao dài 15cm) mũi nhọn ở nhà mình định đâm D thì anh Nh ngăn cản không cho Th đâm D nên Th bực tức dùng tay trái đánh trúng vào vùng đầu anh Nh nhưng chưa gây thương tích còn tay phải cầm dao đâm nhiều nhất trúng vào vùng lưng trái, vùng hông trái anh Nh làm anh Nh gục tại chỗ. Sau đó Th không dừng lại mà tiếp tục cầm dao rượt đuổi chị D đâm nhiều nhất trúng vào vùng ngực trái và vùng mông trái làm chị D gục tại chỗ. Lúc này Đinh Ngọc Th không dừng lại mà tiếp tục quay lại định dùng dao đâm anh Nh tiếp thì chị Nguyễn Thị Th ở gần nhà Th can ngăn, van xin (ôm chân Th lại) nên Th không đâm anh Nh nữa mà đưa vợ là chị Seng Rath D đi cấp cứu, khi Th đưa vợ lên xe thì chị D (vợ Th) giật lấy cây dao đang cầm trên tay Th ném xuống đường trước nhà anh Nguyễn Thanh T. Sau khi Th đưa chị Seng Rath D vào Trung tâm y tế thành phố Phú Q thì Th thuê 01 chiếc ghe (chưa xác định) trốn sang Campuchia. Riêng anh Nguyễn Thành Nh được người dân đưa vào Trung tâm y tế thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang cấp cứu và điều trị, đến ngày 31/7/2020 chị Seng Rath D xuất viện. Riêng anh Nguyễn Thành Nh điều trị đến ngày 23/7/2020 thì được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh điều trị đến ngày 30/7/2020 xuất viện.

\* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 561/TgT, ngày 30/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận đối với Nguyễn Thành Nh, sinh năm: 1993 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
  - Sẹo phần mềm vùng lưng trái, vùng hông trái và sẹo phẫu thuật.
  - Thủng đại tràng xuống 02 lỗ và thủng ruột non 02 lỗ. Đã khâu lỗ thủng ruột non và đưa lỗ thủng làm hậu môn nhân tạo. Hiện tại còn mở hậu môn nhân tạo vùng bụng – hông trái.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 64% (sáu mươi bốn phần trăm).
3. Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn; Vật chứng (cây dao) gửi giám định gây được các thương tích trên.
4. Về chức năng hoạt động cơ thể:
  - Hiện tại thương tích làm giảm chức năng hấp thu của ruột non và đại tràng mức độ ít.
  - Về lâu dài: Chưa đánh giá được thương tích có để lại di chứng làm mất chức năng hoặc làm giảm chức năng hoạt động của bộ phận cơ thể.

\*Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 624/TgT, ngày 02/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận đối với Seng Rath D, sinh năm: 1988 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
  - Sẹo phần mềm vùng ngực trái và mông trái.
  - Tổn thương màng phổi trái gây tràn dịch màng phổi trái đã được điều trị nội, hiện không để lại di chứng.
  - Đứt (mẻ) cung bên xương sườn VIII, IX bên trái.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 11% (Mười một phần trăm).
3. Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn; Vật chứng (cây dao) gửi giám định gây được các thương tích trên.
4. Về chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

\* Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 157/2021/KLGD và số 157.0/PYTT ngày 30/6/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ - Bộ Y Tế kết luận đối với Đinh Ngọc Th như sau:

- Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Rối loạn nhân cách, hành vi do sử dụng các chất kích thích (F15.71 – ICD10).
- Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.
- Về trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự có năng lực trách nhiệm hình sự.

**\* Vật chứng vụ án gồm:**

- 01 (một) cây dao có cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng, chiều dài cây dao 27cm (cán dao dài 12cm, lưỡi dao dài 15cm) mũi nhọn. Chỗ rộng nhất của lưỡi dao 3,6cm, dao có một bề lưỡi, trên lưỡi dao có chữ “Homeeasy”.
- 01 (một) áo nam bằng vải màu xanh, ngắn tay, trên áo có ghi dòng chữ “Công ty 19-5 BCA trang phục hè 2018”, phía bên trái áo có vết rách kích thước 2cm x 0,3cm và 5cm x 2cm, trên áo có dính vết loang màu nâu đỏ, áo đã được niêm phong.

Tại bản cáo trạng số: 59/CT-VKSTKG – P2 ngày 02/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Đinh Ngọc Th về tội “Giết người” theo điểm a, d, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và xác định vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm a, d, n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo **Đinh Ngọc Th** mức án từ **13 đến 14 năm tù**.

\*Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc bị cáo và gia đình bị cáo đồng ý bồi thường cho người bị hại Nguyễn Thành Nh tiền thuốc điều trị, tổn thất tinh thần và các khoản chi phí khác tổng cộng là 100.000.000 đồng.

*\*Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm:*

Luật sư đồng ý với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Đinh Ngọc Th về tội giết người. Mặc dù người bị hại không chết nhưng các thương tích đã được giám định là vùng trọng yếu nguy hiểm nên đủ yếu tố cấu thành tội giết người. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo Th mức án thấp hơn mức mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị vì các lý do sau : Bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo phạm tội với nhiều tình tiết định khung hình phạt nhưng hậu quả chết người chưa xảy ra ; mặt khác, bị cáo thành khẩn khai báo, đồng ý bồi thường cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo. Nên xử bị cáo mức án đầu khung hình phạt là phù hợp quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị ghi nhận số tiền thỏa thuận bồi thường là 100 triệu đồng.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Người bị hại Nguyễn Thành Nh yêu cầu bị cáo bồi thường tất cả các khoản chi phí là 100 triệu đồng và xử bị cáo mức hình phạt theo quy định của pháp luật.

Người bị hại Seng Rath Da không yêu cầu bị cáo bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo là bà Nguyễn Thị Lệ H và vợ bị cáo là Seng Rath D đồng ý cùng với bị cáo bồi thường cho người bị hại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo xin mức án nhẹ để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Kiên Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Bị cáo Đinh Ngọc Th là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng có bệnh lý tâm thần làm hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 21/7/2020 tại khu vực ấp Rạch H, xã Hàm N, thành phố Phú Q, tỉnh Kiên Giang, bị cáo Đinh Ngọc Th và vợ tên là Seng Rath D (Nguyễn Thị Q) đang cãi nhau gây mất an ninh trật tự. Lúc này anh Hoàng Phi L – phó trưởng Công an xã Hàm N, thành phố Phú Q đang trực chỉ huy nên phân công anh Nguyễn Thành Nh là công an viên phối hợp cùng với anh Nguyễn Trọng H và Trần Công H là lực lượng ban chỉ huy quân sự xã Hàm N xuống hiện trường. Bị cáo Th lấy 01 cây dao cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng, chiều dài cây dao 27cm, mũi nhọn cầm tay phải đâm nhiều nhất trúng vào vùng lưng trái, vùng hông trái anh Nguyễn Thành Nh. Sau đó Th không dừng lại mà tiếp tục cầm dao rượt đuổi vợ Seng Rath D đâm nhiều nhất trúng vào vùng ngực trái và vùng mông trái. Sau đó anh Nguyễn Thành Nh và chị Seng Rath D được người dân và Th đưa vào Trung tâm y tế thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang cấp cứu và điều trị. Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với người bị hại Nguyễn Thành Nh là 64%, đối với người bị hại Seng Rath D là 11%. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người bị hại, kết luận giám định pháp y cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị hại Nguyễn Thành Nh là công an viên đi thi hành công vụ yêu cầu bị cáo không được gây mất an ninh trật tự mà bị cáo lại tấn công anh Nh làm bị thương. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang truy tố và luận tội bị cáo Đinh Ngọc Th về tội “Giết người” với các tình tiết định khung “Giết hai người trở lên”; “Giết người đang thi hành công vụ” và “Có tính chất côn đồ” theo điểm a, d, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Giữa bị cáo và người bị hại Seng Rath D là vợ chồng, khi hai vợ chồng xảy ra cự cãi làm mất an ninh trật tự tại địa phương thì công an xuống và yêu cầu không được gây mất an ninh trật tự. Vợ bị cáo Th yêu cầu về trụ sở công an làm việc vì Th dùng dao đe dọa không cho về nhà. Th liền dùng một cây dao cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng, chiều dài cây dao 27cm, mũi nhọn tấn công trực tiếp vào công an viên Nguyễn Thành Nh và vợ của mình làm cho hai người gục ngã tại chỗ, điều này hoàn toàn có thể gây ra cái chết cho người bị hại và buộc bị cáo phải nhận thức được điều này. Trên người các bị hại có nhiều vết thương. Thể hiện bị cáo có ý thức muốn tước đoạt mạng sống của các bị hại. Người bị hại không chết là nằm ngoài mong muốn chủ quan của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo đã tác động tiêu cực đến tình hình an ninh trật tự trị an ở địa phương, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và gây tổn thất nặng nề về mặt tinh thần cho các người bị hại. Cho thấy bị cáo ý thức xem thường các quy định của pháp luật, xem nhẹ tính mạng, sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần thiết phải quyết định cho bị cáo mức án nghiêm mới đủ sức giáo dục đối với bản thân bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; ngoài ra, bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình, người bị hại Seng Rath D xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội chưa đạt nên áp dụng Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự để xem xét mức hình phạt cho bị cáo

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về quan điểm đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát:

Tình tiết định khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức án cho bị cáo mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về quan điểm bào chữa của Luật sư: Luật sư đề nghị xử bị cáo mức án đầu khung hình phạt là không được chấp nhận vì bị cáo phạm tội với nhiều tình tiết định khung hình phạt và chưa bồi thường cho người bị hại được một khoản chi phí nào.

[7] Về trách nhiệm bồi thường:

Tại phiên tòa người bị hại Nguyễn Thành Nh yêu cầu bị cáo bồi thường tiền thuốc điều trị, các khoản chi phí khác và tiền tổn thất tinh thần tổng cộng là 100 triệu đồng. Bị cáo và mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị Lệ H và vợ bị cáo là Seng Rath D cũng đồng ý bồi thường cho người bị hại Nh nên Hội đồng xét xử ghi

nhận. Riêng người bị hại Seng Rath D là vợ bị cáo không yêu cầu bị cáo bồi thường bất kỳ khoản nào nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng vụ án đã thu giữ không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo Quyết định chuyển giao vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

[9] Về án phí:

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự có giá ngạch 5% đối với số tiền phải bồi thường.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a, d, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự

*Tuyên bố:* Bị cáo **Đinh Ngọc Th (B)** phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: Điểm a, d, n khoản 1 Điều 123, điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57, Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo **Đinh Ngọc Th (B) 13 (Mười ba) năm tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/8/2020.

*Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Đinh Ngọc Th và mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị Lệ H và vợ bị cáo là Seng Rath D bồi thường cho người bị hại Nguyễn Thành Nhạ tổng cộng các khoản chi phí điều trị và tiền tổn thất tinh thần là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 31/QĐ-VKSTKG-P2 ngày 28/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

*Về án phí:*



Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch.

*Về quyền kháng cáo:*

Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, luật sư, người bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Trại tạm giam - CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Đường sự (7);
- Luật sư (1);
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Trương Ngọc Hồng**